TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC I - THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HOÁ

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 148/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/12/2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1.Anh Lê Văn T, sinh năm 1992

Nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Thanh Hoá

2. Chị Nguyễn Thùy T1, sinh năm 1997

Nơi thường trú: Đường B, phường H, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 01 năm 2026, các đương sự xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thùy T1 không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh chị đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự. Nội dung thoả thuận cụ thể như sau:

[1]*Về hôn nhân*: Anh Lê Văn T, chị Nguyễn Thùy T1 thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2]*Về con chung*: Anh T, chị T1 có 02 con chung tên là Lê Ngọc N, sinh ngày 08/5/2016, Lê Mai A, sinh ngày 02/3/2018. Ly hôn anh chị thống nhất: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là cháu Lê Ngọc N, Lê Mai A. Chị T1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh T.

Chị T1 có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí*: Anh chị thỏa thuận, chị T1 chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thùy T1.

- *Về con chung*: Anh T, chị T1 có 02 con chung tên là Lê Ngọc N, sinh ngày 08/5/2016, Lê Mai A, sinh ngày 02/3/2018. Ly hôn anh chị thống nhất: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là cháu Lê Ngọc N, Lê Mai A. Chị T1 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh T2

Chị T1 có quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]*Về lệ phí*: Anh Lê Văn T, chị Nguyễn Thùy T1 thoả thuận chị T1 chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp là 300.000đ. Theo biên lai thu số 0004390 ngày 25/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá. Chị T1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

[3]Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã T, tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ./.

Mai Thị Lý